



09/03/21

DAILY MORNING

Lợi suất tín phiếu tăng cao, TTCK
Hoa Kỳ phân hóa

	9/3	% Sáng 9/3	8/3	% Ngày 8/3	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,168.27	-0.04%	-1.51%	14.10%
S&P 500			3,821.35	-0.54%	-2.06%	-0.23%
S&P500 Futures	3,832.50	0.35%	3,819.30	-0.51%	-0.91%	-0.83%
Shanghai			3,421.41	-2.30%	-3.66%	-2.39%
Euro Stoxx			3,763.24	2.55%	1.53%	3.33%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Lợi suất tín phiếu chính phủ mười năm tại Mỹ tăng lên mức 1.610%, trước khi giảm còn 1.6%. Chênh lệch lợi suất tín phiếu chính phủ hai năm – mười năm tăng lên mức 2.24%, cao nhất kể từ giữa 2014. - Lãnh đạo Hạ Viện Hoa Kỳ cho biết khả năng thông qua gói 1,900 tỷ USD muộn nhất trong sáng thứ tư. 7/11 ngành cấp 1 thuộc S&P500 tăng điểm. Những ngành tích cực nhất là: Dịch vụ tiện ích (1.39%), Tài chính (+1.29%), Nguyên vật liệu (+1.29%). Trái lại: Công nghệ thông tin (-2.46%), Dịch vụ viễn thông (-1.47%), Chăm sóc sức khỏe (-0.28%).	S&P 500 Xu hướng Tăng Kháng cự 4000 Hỗ trợ 3500 Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp Xu hướng Tích lũy Kháng cự 3700 Hỗ trợ 3450 Điểm PTKT TRUNG LẬP

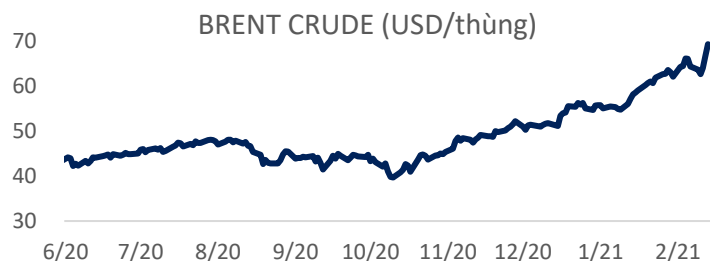


Nguồn: Bloomberg, BSC

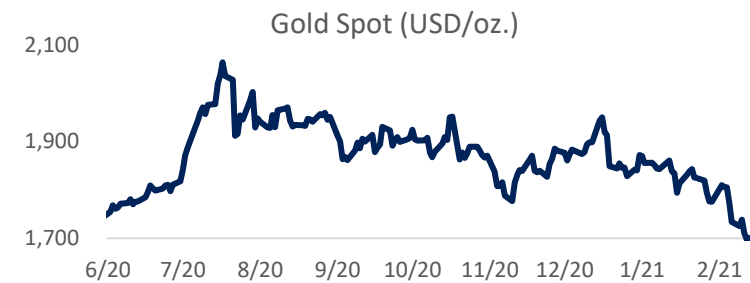
Mặt hàng	Đơn vị	9/3	% Sáng 9/3	8/3	% 8/3	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	64.81	-0.37%	65.05	-1.57%	8.47%	15.59%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.			68.24	-1.61%	7.14%	16.51%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	204.76	-0.05%	204.87	-0.77%	5.74%	0.17	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,683.93	0.02%	1683.54	-1.01%	-3.13%	-7.18%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.20	0.29%	25.13	-0.47%	-5.84%	-6.39%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,433.75	0.26%	1430.00	0.00%	3.05%	4.84%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	646.50	-1.00%	653.00	0.00%	-0.58%	-0.65%	AFX	
MILK	USD/cwt			16.35	0.31%	1.43%	2.00%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	267.80	-1.14%	270.90	0.37%	2.96%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			16.20	-1.22%	-0.06%	6.51%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			129.15	0.23%	-4.90%	2.42%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			8998.50	1.16%	-0.50%	15.03%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,778.00	-0.02%	4779.00	1.29%	2.49%	11.90%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			2171.00	-0.23%	1.95%	8.90%	CAV, SAM, TGP, VTH	0
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,130.00	-1.35%	1145.50	0.44%	-0.26%	14.72%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			80.50	-2.48%	-3.94%	1.13%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- Vàng giảm mạnh chủ yếu bởi lợi suất tín phiếu chính phủ mười năm tăng lên mức cao.



Nguồn: Bloomberg, BSC

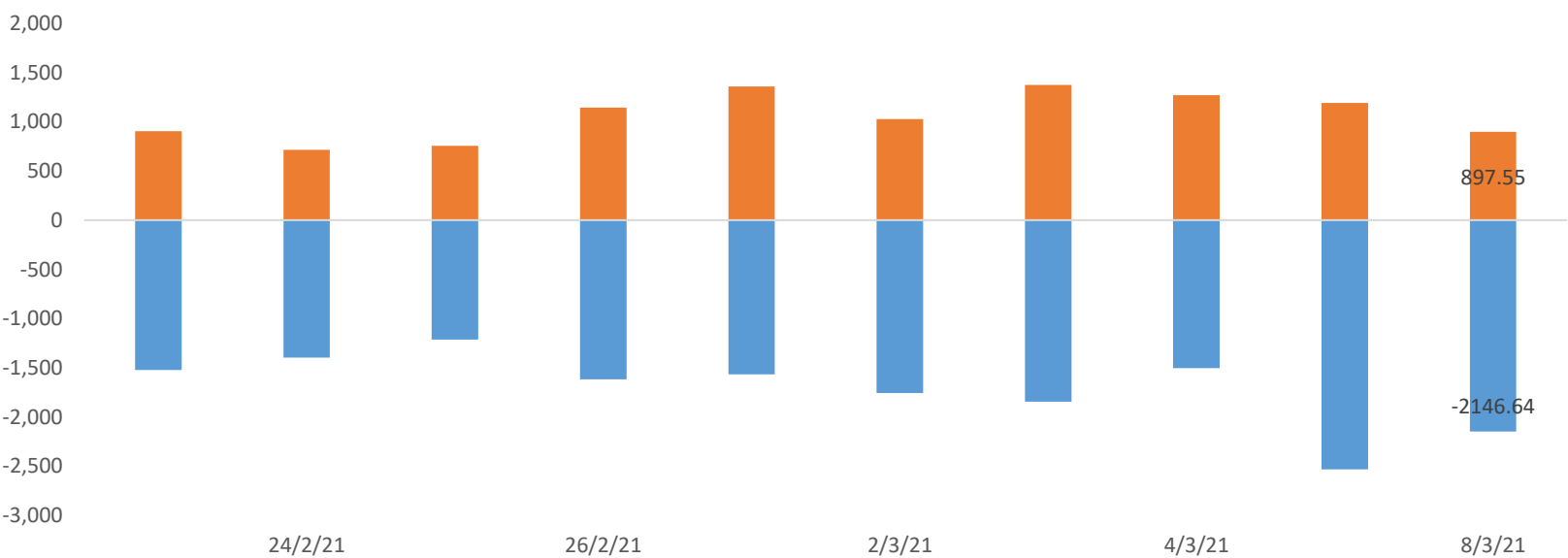


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF E1 nổi dài 13 phiên giảm, Diamond tăng quy mô phiên 18

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	481.9	17.9	0	-1.0%		0.0	0.0	6.2	ETF E1, FTSE, Premia giảm quy mô; Diamond tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại.
FTSE	398.8	37.4	0	-0.8%		-0.5	-0.4	4.2	
iShare	427.3	29.4	0	-0.1%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	352.6	0.9	-4.3	0.3%		-3.7	-11.7	-40.2	
FUEVFN30	385.3	0.8	0.9	0.4%		0.8	5.0	71.5	Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các nước trong khu vực, ngoại trừ tại thị trường Thailand và Malaysia.
FUESSVFL	81.4	0.7	0.0	-0.1%		0.0	0.6	20.5	
FUESSVN30	3.3	0.6	0.0	-0.5%		0.0	0.0	0.2	
FUEMAVN30	17.8	0.6	0.0	0.0%		0.0	0.8	3.7	
VN100	3.9	0.7	0.0	0.4%		0.0	0.0	0.0	0.1
KIM	172.5	15.0	0.0	-1.1%		0.0	0.0	-23.4	-57.2
PREMIA	27.3	11.4	0	-0.1%		-0.7	-1.2	-1.1	1.6

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-53.12	-53.12	-187.43
ASEAN4*	16.51	124.94	-40.83
Ấn Độ	-246.90	750.02	750.02
Đài Loan	-631.60	-631.60	-3416.93
Hàn Quốc	-268.16	-268.16	-1384.47
Nhật Bản		(4,265.75)	4159.70
Trung Quốc			60865.07
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-5.92	
Thái Lan		7.93	
Singapore		-5.92	
Phillippines		17.88	
Malaysia		16.28	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Lũy kế hai tháng đầu 2021, thu ngân sách nhà nước (NSNN) ước đạt 286,700 tỉ đồng, bằng 21.3% dự toán, tăng 0.6% so cùng kỳ năm 2020. Chi NSNN ước đạt 207,300 tỉ đồng, bằng 12.3% dự toán, giảm 6% so với cùng kỳ năm 2020. Chi đầu tư phát triển đạt 23,490 tỉ đồng, bằng 4.9% dự toán, giảm 32.4%.
- Theo đại diện VASEP, xuất khẩu cá tra có thể tăng 5%, đạt 1.6 tỷ USD năm 2021.
- Theo đại diện Cục Điện lực và năng lượng tái tạo, dự thảo cơ chế giá điện mặt trời áp mái bao gồm: (1) giảm giá mua điện dự kiến còn 5,3 - 5,8 cent/kWh, (2) ưu tiên công suất nhỏ được mua giá cao hơn nhằm thực hiện chính sách khuyến khích tự dùng, (3) nhà nước/bên mua chỉ sẽ cam kết mua tối đa 80% sản lượng điện phát.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Tích cực
Kháng cự	1200
Hỗ trợ	1130



Nguồn: FireAnt, BSC

- BAX: Đặt kế hoạch kinh doanh năm 2021 giảm mạnh so với năm 2020, trong đó doanh thu dự kiến đạt gần 269 tỷ đồng, giảm 20% so với năm 2020. Còn lợi nhuận sau thuế ước tính đạt gần 59,5 tỷ đồng, giảm hơn nửa so với lợi nhuận đạt được năm 2020.
- FIR: Đã giảm tỷ lệ sở hữu từ 90% về còn 18% vốn điều lệ tại CTCP Bất Động Sản Protech sau khi công ty này hoàn tất thủ tục chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông mới. Qua đó, Bất Động Sản Protech không còn là công ty con của Địa ốc First Real.
- RICONs: Đã thống nhất phương án bán 58.600 cổ phiếu quỹ theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) trong Công ty. Các cổ phiếu quỹ chào bán đợt này cũng là cổ phiếu ESOP được doanh nghiệp thu hồi trong những năm trước. Dự kiến, Công ty sẽ bán 37.100 cổ phiếu với giá 20.000 đồng/cp, 21.500 đơn vị khác giá 50.000 đồng/cp. Các cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng một năm.
- TLH: Ngày 24/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 25/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 09/4/2021.
- TPB: Thông báo, Đại hội đồng cổ đông 2021 của Ngân hàng sẽ được tổ chức vào 8h30' ngày 23/4/2021 tại phòng họp Diamond – tầng 8, tòa nhà TPBank, số 57, phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- SFI: Ngày 24/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 25/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 07/4/2021.
- CTD: Công bố đã bổ nhiệm thêm 4 Phó Tổng Giám đốc. Bên cạnh đó, Quyền Tổng Giám đốc Công ty - ông Võ Thanh Liêm cũng kết thúc nhiệm kỳ kết nối chuyển giao Ban Điều hành sau 6 tháng.
- IDJ: Đã phát hành thành công 32,6 triệu cp với giá chào bán 10.000 đồng/cp. Tổng số tiền thu được sau đợt chào bán hơn 326 tỷ đồng. Như vậy, sau đợt phát hành, vốn điều lệ của IDJ tăng lên gấp đôi, ghi nhận 652 tỷ đồng.
- PGB: Sẽ trình cổ đông kế hoạch kinh doanh năm 2021 với mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 310 tỷ đồng, tăng 46% so với năm 2020, trong điều kiện tổng thu nhập tương đương năm trước (ở mức 1.148 tỷ đồng) và chi phí hoạt động và dự phòng rủi ro giảm 10% (về mức 838 tỷ đồng). Bên cạnh đó, một trong những nội dung đáng chú ý được trình tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 là vấn đề sáp nhập vào Ngân hàng TMCP Phát triển Hồ Chí Minh (HD Bank). Trước đó, nội dung sáp nhập PG Bank vào HDBank dự kiến từ tháng 4/2018 nhưng đến nay, giao dịch sáp nhập giữa hai ngân hàng vẫn chưa được chính thức chấp thuận.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

HDC 43.8 CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa - Vũng Tàu	Xu hướng hiện tại Tăng giá Khuyến nghị kỹ thuật Tích cực	Kháng cự	45	PGC 20.15 Tổng Công ty Gas Petrolimex	Xu hướng hiện tại Hồi phục Khuyến nghị kỹ thuật Khả quan	Kháng cự	20.5
		Hỗ trợ	40.8			Hỗ trợ	19.5
		MACD	↑			MACD	↑
		RSI	↑			RSI	↓
		Moving Avg	↑			Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	55			Giá mục tiêu	22
		Upside	28%			Upside	10%

Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 12.14 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 4.46 cao hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 16.81 .PE ngành 49.9, PB ngành 1.64. PE thị trường 37.5, PB thị trường 1.49	Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 9.12 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.38 cao hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 7.19 .PE ngành 40.54, PB ngành 1.38. PE thị trường 37.5, PB thị trường 1.49
Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 841.6 tỷ đồng , tăng trưởng 2.41 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 231.16 tỷ đồng , tăng trưởng 60.08 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 25.11 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 35.04 %.	Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 3303.59 tỷ đồng , tăng trưởng 4.22 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 124.48 tỷ đồng , tăng trưởng -19.73 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 10.6 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 12.41 %.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)